

Số: 63/2020/QĐST- HNGĐ

G, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ đề nghị Tòa án triệu tập: Thôn Cị, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc tự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T cùng thoả thuận giao con chung là cháu cháu Nguyễn Ngọc Huyền M, sinh ngày 05/02/2018 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ*: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001804 ngày

14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chị N được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS;
- Chi cục T.H.A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H